

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ QUY NHƠN,
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 56/2021/HS-ST
Ngày 23-12-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ QUY NHƠN, TỈNH BÌNH ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Hà Trần Duyên Anh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phạm Ngọc Đông.
2. Bà Trần Thị Bích Hợp.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Cẩm Tú là Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định tham gia phiên tòa: Ông Đặng Thành Thi – Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 12 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 25/2021/TLST-HS ngày 25 tháng 10 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 26/2021/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 11 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. Huỳnh Văn Q; sinh ngày X tại huyện G, tỉnh T; nơi cư trú: Ấp 6, xã B, huyện G, tỉnh T; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hoá (học vấn): 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Q tịch: Việt Nam; con ông C và bà P; có vợ và 03 con (lớn nhất sinh năm 2002, nhỏ nhất sinh năm 2017); tiền án, tiền sự: không; nhân thân: Ngày 07-9-2021 bị Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh G xử phạt 13 tháng tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” (bản án đã có hiệu lực pháp luật); bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 22-3-2021 trong vụ án khác, hiện nay đang chấp hành án tại Trại giam G, tỉnh G; có mặt.

2. Võ Duy K (tên gọi khác: U); sinh ngày Y tại huyện G, tỉnh T; nơi cư trú: Ấp 6, xã B, huyện G, tỉnh T; nghề nghiệp: Đầu bếp; trình độ văn hoá (học vấn): 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Q tịch: Việt Nam; con ông N và bà T; có vợ và 02 con (lớn nhất sinh năm 2012, nhỏ nhất sinh năm 2020); tiền án, tiền sự: không; nhân thân: Ngày 07-9-2021 bị Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh G xử phạt 13 tháng tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” (bản án đã có hiệu lực pháp luật); bị cáo

bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 22-3-2021 trong vụ án khác, hiện nay đang chấp hành án tại Trại giam G, tỉnh G; có mặt.

- *Bị hại*: Chị Tạ Thị P; sinh năm 1981; nơi cư trú: Số nhà 01, đường K, phường L, thành phố Q, tỉnh Bình Định; vắng mặt.

- *Người làm chứng*:

1. Anh Trần Văn H; sinh năm X; nơi cư trú: Số nhà H, đường T, thành phố Q, tỉnh Bình Định; vắng mặt.

2. Anh Hà Chí C; sinh năm Y; nơi cư trú: Số nhà 01, đường K, phường L, thành phố Q, tỉnh Bình Định; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 04-3-2021, Võ Duy K điều khiển xe mô-tô nhãn hiệu Vario màu đen, biển kiểm soát 59Y3-299.41 chở Huỳnh Văn Q đi từ tỉnh T đến thành phố Đ để kiểm việc làm. Trên đường đi, K sử dụng mạng xã hội facebook thấy có người quảng cáo bán điện thoại di động hiệu Iphone 12 Promax với giá 2.800.000 đồng, nên K rủ Q đặt mua mỗi người một cái để sử dụng. Tuy nhiên, do không đủ tiền nên K và Q chỉ góp tiền mua 01 cái; người bán hẹn giao hàng tại thành phố G, tỉnh Đ. Sau khi nhận hàng, K và Q kiểm tra thấy bên trong gói hàng là 01 điện thoại di động có hình dáng giống Iphone 12 Promax nhưng phần mềm chạy hệ điều hành Android, kèm theo hóa đơn của Cửa hàng Thế giới Di động ghi giá Iphone 12 Promax là 43.990.000 đồng; K và Q biết rõ đây là điện thoại giả Iphone 12 Promax. Sáng ngày 05-3-2021, K và Q đến cây xăng 79 thuộc xã Ia Pếch, huyện Ia Grai, tỉnh Gia Lai để đổ xăng. Do gần hết tiền tiêu xài, K và Q đã dùng điện thoại giả Iphone 12 Promax để lừa anh Đỗ Văn S – nhân viên cây xăng, làm anh S tin tưởng là điện thoại Iphone 12 Promax thật, nên đồng ý cho K và Q mượn 8.000.000 đồng; K và Q chiếm đoạt số tiền này tiêu xài cá nhân hết. Sau đó, K và Q tiếp tục đặt mua thêm điện thoại giả và dùng thủ đoạn tương tự lừa đảo chiếm đoạt tài sản của những người khác tại các huyện Đ và M, tỉnh G.

Tối ngày 08-3-2021, khi Q và K thuê nhà nghỉ ở trung tâm thành phố Q, Q rủ K đặt mua thêm 01 cái điện thoại giả để thực hiện hành vi lừa đảo tại Q. K tiếp tục đặt mua 01 điện thoại giả Iphone 12 Promax với giá 2.800.000 đồng. Sáng ngày 09-3-2021, K điều khiển xe mô-tô biển kiểm soát 59Y3-299.41 chở Q đến khu vực gần Bến xe Trung tâm Q gặp một người đàn ông (không rõ họ tên, địa chỉ) để nhận hàng; Q trả số tiền 2.800.000 đồng và nhận điện thoại. Q và K đem gói hàng về nhà nghỉ để kiểm tra thấy bên trong cũng có 01 điện thoại giả Iphone 12 Promax dùng hệ điều hành Android kèm theo hóa đơn của Cửa hàng Thế giới Di động ghi giá 43.990.000 đồng. Sau đó, K lái xe mô-tô biển kiểm soát 59Y3-299.41 chở Q đi dạo quanh thành phố Q tìm người để lừa đảo chiếm đoạt tài sản. Khoảng 12 giờ cùng ngày, K chở Q đến tiệm cắt tóc của anh Trần Văn H ở số nhà H, đường T, thành phố Q; K vào gặp anh H nói “em vừa đánh bạc thua, cần tiền gấp nên nhờ anh cho mượn đỡ 02

đến 03 triệu đồng, em để lại điện thoại Iphone 12 Promax vừa mua ở cửa hàng điện thoại di động với giá hơn 43.000.000 đồng, chiều em chuộc lại”. K đưa cho anh H xem điện thoại Iphone 12 Promax kèm theo hóa đơn; anh H tin Q và K nói thật nhưng không có tiền, nên anh H không nhận cầm cố mà giới thiệu cho chị Tạ Thị P. Anh H dẫn Q và K đến nhà chị P; tại đây, Q và K cũng đưa điện thoại giả Iphone 12 Promax và hóa đơn của Cửa hàng Thế giới Di động làm cho chị P tin điện thoại này là điện thoại chính hãng, có giá trị cao, nên đồng ý đưa cho Q và K mượn số tiền 10.000.000 đồng và giữ lại điện thoại làm tin; Q và K hứa hẹn chiều cùng ngày đến chuộc lại máy. Chị P đưa cho Q và K 8.000.000 đồng và chuyển 2.000.000 đồng vào tài khoản số 050101502705 của Ngân hàng Sacombank do Q làm chủ tài khoản. Sau khi nhận tiền, Q và K lấy lại tờ hóa đơn rồi bỏ trốn khỏi địa phương. Chiều cùng ngày, chị P không thấy Q và K đến chuộc lại điện thoại mới nảy sinh nghi ngờ; chị P mang điện thoại nêu trên đến Cửa hàng Thế giới Di động ở số nhà 120, đường Lê Lợi, thành phố Quy Nhơn để kiểm tra thì biết được điện thoại này là giả và biết mình đã bị lừa tiền. Chị P bức tức đem điện thoại về nhà đập vỡ màn hình rồi cho vào sọt rác trước nhà, sau đó trình báo Công an phường L, thành phố Q. Đến ngày 22-3-2021, K và Q tiếp tục thực hiện hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản với thủ đoạn tương tự thì bị Công an huyện Đ, tỉnh G bắt giữ. Quá trình điều tra, Q và K đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Về dân sự, Q và K đã tự nguyện bồi thường cho chị P số tiền 10.000.000 đồng, chị P không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Bản cáo trạng số 181/CT-VKS-HS ngày 15-10-2021 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Quy Nhơn truy tố các bị cáo Huỳnh Văn Q, Võ Duy K về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo khoản 1 Điều 174 của Bộ luật Hình sự.

* Tại phiên tòa:

Các bị cáo Huỳnh Văn Q, Võ Duy K thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình theo như bản cáo trạng đã nêu và các chứng cứ mà cơ quan cảnh sát điều tra đã thu thập. Các bị cáo xin Tòa xử phạt nhẹ.

Trong phần luận tội, Kiểm sát viên giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo như bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố các bị cáo Huỳnh Văn Q, Võ Duy K phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.

- Áp dụng khoản 1 Điều 174; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54 của Bộ luật Hình sự; xử phạt Huỳnh Văn Q từ 03 tháng đến 06 tháng tù. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 55; khoản 1 Điều 56 của Bộ luật Hình sự; tổng hợp hình phạt 13 tháng tù của Bản án số 52/2021/HS-ST ngày 07-9-2021 của Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh G.

- Áp dụng khoản 1 Điều 174; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54 của Bộ luật Hình sự; xử phạt Võ Duy K từ 03 tháng đến 06 tháng tù. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 55; khoản 1 Điều 56 của Bộ luật Hình sự; tổng hợp hình phạt 13 tháng tù của Bản án số 52/2021/HS-ST ngày 07-9-2021 của Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh G.

- Xử lý vật chứng: Đã giải quyết xong nên không xem xét.
- Về trách nhiệm dân sự: Đã giải quyết xong nên không xem xét.

Trong lời nói sau cùng, các bị cáo Q, K nhận thức được hành vi sai trái của mình, rất hối hận, các bị cáo mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt để có cơ hội làm người lương thiện.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố bảo đảm tính hợp pháp về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự; các bị cáo, bị hại và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến khiếu nại.

[2] Các bị cáo Huỳnh Văn Q, Võ Duy K có đầy đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi. Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa thừa nhận toàn bộ sự việc phạm tội giống như lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra và phù hợp với các chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án. Từ đó có đủ cơ sở kết luận: Vào ngày 09-3-2021, các bị cáo Q, K đặt 01 điện thoại giả Iphone 12 Promax trên mạng xã hội facebook; sau đó, các bị cáo đem đi cầm cố mục đích là lừa tiền, bằng thủ đoạn gian dối nói là điện thoại Iphone 12 Promax thật làm cho chị Tạ Thị P tin tưởng giao cho các bị cáo số tiền 10.000.000 đồng; các bị cáo đã chiếm đoạt số tiền này để tiêu xài cá nhân. Hành vi đó của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm quyền sở hữu tài sản của công dân, gây mất trật tự, trị an tại địa phương. Do đó, Cáo trạng cũng như lời luận tội của vị đại diện Viện kiểm sát đối với các bị cáo về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo khoản 1 Điều 174 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Các bị cáo Q, K có trình độ học vấn, hiểu biết pháp luật nhưng vì tham lam, lười lao động, muốn có tiền tiêu xài mà nảy sinh ý định lừa đảo chiếm đoạt tài sản của người khác, cần xử phạt nghiêm. Vụ án này thuộc trường hợp đồng phạm giản đơn: Bị cáo Q là người khởi xướng còn bị cáo K là người đặt mua điện thoại di động giả; không có sự phân công, bàn bạc vai trò của từng người; cả hai cùng trực tiếp thực hiện hành vi lừa đảo, cùng chiếm đoạt tiền và tiêu xài cá nhân. Cho nên, Q và K phải chịu trách nhiệm hình sự như nhau về hành vi phạm tội của mình. Xét việc các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã tác động gia đình bồi thường toàn bộ thiệt hại cho bị hại, được bị hại xin giảm nhẹ hình phạt thuộc các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Do vậy, Hội đồng xét xử cân nhắc khoản 3 Điều 54, Điều 58 của Bộ luật Hình sự để xử phạt các bị cáo Q, K mức án dưới mức thấp nhất của khung hình phạt tù đủ để răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung. Do các bị cáo không có việc làm, thu nhập, đang chấp hành án tại Trại giam G, tỉnh G, cho nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[4] Vật chứng của vụ án không có nên Hội đồng xét xử không xem xét. Về trách nhiệm dân sự, do bị hại đã nhận tiền bồi thường và không yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử cũng không xem xét.

[5] Trong phần luận tội, vị đại diện Viện kiểm sát đã chứng minh được hành vi phạm tội của các bị cáo, các tình tiết đánh giá về nhân thân của các bị cáo, các tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và đề nghị mức án đối với các bị cáo là phù hợp với nhận định nêu trên của Tòa án.

[6] Các bị cáo Q, K phải chịu án phí sơ thẩm hình sự theo khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo Huỳnh Văn Q, Võ Duy K phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.

1.1. Áp dụng khoản 1 Điều 174; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 3 Điều 54; khoản 1 Điều 56; Điều 58 của Bộ luật Hình sự; xử phạt Huỳnh Văn Q 03 (ba) tháng tù; tổng hợp với hình phạt 13 (mười ba) tháng tù của Bản án số 52/2021/HS-ST ngày 07-9-2021 của Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh G, buộc bị cáo Huỳnh Văn Q phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 16 (mười sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 22-3-2021.

1.2. Áp dụng khoản 1 Điều 174; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 3 Điều 54; khoản 1 Điều 56; Điều 58 của Bộ luật Hình sự; xử phạt Võ Duy K 03 (ba) tháng tù; tổng hợp với hình phạt 13 (mười ba) tháng tù của Bản án số 52/2021/HS-ST ngày 07-9-2021 của Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh G, buộc bị cáo Võ Duy K phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 16 (mười sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 22-3-2021.

2. Áp dụng khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; buộc Huỳnh Văn Q, Võ Duy K mỗi bị cáo phải chịu án phí sơ thẩm hình sự là 200.000 đồng.

3. Các bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Định;
- Viện kiểm sát nhân dân Tp. Quy Nhơn;
- Cơ quan CSĐT Công an Tp. Quy Nhơn;
- Cơ quan THAHS Công an Tp. Quy Nhơn;
- Chi cục Thi hành án dân sự Tp. Quy Nhơn;
- Bị cáo, bị hại, đương sự;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hà Trần Duyên Anh